

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THANH HÓA
TỈNH THANH HÓA**

Bản án số: 89/2022/HSST

Ngày: 25/02/2022

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THANH HÓA, TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn Hào

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Hồng Vân

2. Bà Nguyễn Thị Loan

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hải Hà - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hóa

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thanh Hóa tham gia phiên tòa: Ông Đỗ Văn Hậu - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 02 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 94/2022/TLST-HS ngày 11 tháng 01 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 109/2022/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 02 năm 2022 đối với bị cáo:

Hoàng Văn K - Sinh năm 1996 tại Thanh Hóa; Nơi ĐKTT và chỗ ở: Phố B, phường T, thành phố S, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: lao động tự do; Trình độ văn hóa: 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn D và bà Văn Thị H; Vợ: Trần Thị H và có 01 con sinh năm 2017; Tiền án, tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Chị Nguyễn Thị M – Sinh năm 1977 (vắng)

Trú tại: SN N, đường Đ, phường Đ, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 06 tháng 10 năm 2021, Hoàng Văn K điều khiển mô tô hiệu Vison Biển kiểm soát 36B3-644-72 cùng vợ là Trần Thị Hiền đến nhà ông Nguyễn Thế C ở số nhà 30/20/355 Nguyễn Tĩnh, phường Đông Hương, thành phố Thanh Hóa để thắp hương nhân ngày giỗ. Sau khi thắp hương, Hoàng Văn K đi ra ngoài trước cửa nhà thì nghe tiếng chuông điện thoại kêu trong cốp xe đạp điện biển kiểm soát MDD1-633.82 của chị Nguyễn Thị M, sinh năm 1977, ở: SN 55A Đặng Tất Đông, phường Đông Thọ, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa đang dựng trước nhà ông Nguyễn Thế C. Quan sát thấy xe không có người trông coi, cốp xe không khóa, K lại mở cốp xe phát hiện và trộm cắp 01 điện thoại di động hiệu samsung A21s có ốp nhựa màu xanh, bên trong ốp nhựa có 01 thẻ ngân hàng, 01 căn cước công dân mang tên Nguyễn Thị M, 01 đôi bông tai kim loại màu vàng gắn đá, 01 nhẫn kim loại màu vàng gắn đá

dạng hình cầu màu đỏ, 01 dây chuyền kim loại màu vàng gắn đá màu vàng và 5.000.000đ tiền mặt. Sau khi trộm cắp được tài sản, Hoàng Văn K mang về nhà cất dấu, đến sáng ngày 07/10/2021 mang số tài sản trộm cắp được ra kiểm tra, xóa dữ liệu trên điện thoại, tháo vút sim, thẻ căn cước, thẻ ngân hàng, số tài sản còn lại K cất dấu trong loa thùng phòng ngủ của mình. Phát hiện bị mất tài sản, chị Nguyễn Thị M đã đến cơ quan Công An phường Đông Hương, thành phố Thanh Hóa trình báo. Ngày 08/10/2021, Hoàng Văn Khiêm đã đến Công an phường giao nộp 01 điện thoại di động hiệu samsung A21s, 01 đôi bông tai kim loại màu vàng, 01 nhẫn kim loại màu vàng gắn đá màu cam, 01 dây chuyền kim loại màu vàng gắn đá đỏ cam, 5.000.000đ tiền mặt và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 171/KL-HĐĐGTS ngày 16/11/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự của UBND thành phố Thanh Hóa kết luận:

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu samsung A21s đã qua sử dụng trị giá: 2.300.000đ.

- 01 đôi bông tai kim loại vàng (Au-41,30%) và 40 (bốn mươi) viên đá nhỏ không màu (loại đá CZ) có tổng khối lượng 2,60 gam (tính cả khối lượng đá) trị giá: 1.170.000đ.

- 01 nhẫn kim loại vàng (Au-41,68%) mặt nhẫn có gắn 01 (một) viên đá to hình cầu màu đỏ và 01 (một) viên đá nhỏ không màu (loại đá CZ) có tổng khối lượng 8,47 gam (tính cả khối lượng đá) trị giá: 3.000.000đ.

- 01 dây chuyền kim loại vàng (Au-39,08%) có gắn 01 (một) viên đá màu vàng, trên móc treo có gắn 05 (năm) viên đá nhỏ không màu (loại đá CZ) có tổng khối lượng 9,86 gam (tính cả khối lượng đá) trị giá: 630.000đ.

Ngày 22/11/2021 cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Thanh Hóa đã trả lại toàn bộ tài sản cho bị hại, chị Mai đã nhận đủ tài sản và không có yêu cầu gì về phần dân sự.

Tại bản cáo trạng số: 46/CT-VKS ngày 10/01/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thanh Hóa truy tố bị cáo Hoàng Văn K về tội: “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thanh Hóa vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự, đồng thời đề nghị xử phạt bị cáo Hoàng Văn K mức án từ 09-12 tháng tù cho hưởng án treo thời gian thử thách từ 18-24 tháng. Ngoài ra VKS còn đề nghị buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, không có ý kiến tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng bị cáo đề nghị HĐXX xem xét cho bị cáo mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra công an thành phố Thanh Hóa, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thanh Hóa; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra cùng các tài liệu, chứng cứ khác phản ánh trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, đủ căn cứ chứng minh: Khoảng 20 giờ ngày 06 tháng 10 năm 2021, tại trước số nhà 30/20/355 Nguyễn Tĩnh, phường Đông Hương, thành phố Thanh Hóa, Hoàng Văn K đã dùng tay mở cốp xe đạp điện của chị Nguyễn Thị Mai trộm cắp: 01 điện thoại di động nhãn hiệu samsung A21s trị giá: 2.300.000đ, 01 đôi bông tai kim loại vàng trị giá: 1.170.000đ, 01 nhẫn kim loại vàng trị giá: 3.000.000đ, 01 dây chuyền kim loại trị giá: 630.000đ và 5.000.000đ tiền mặt. Tổng giá trị tài sản bị cáo trộm cắp là 12.100.000đ.

Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hành vi phạm tội như trên của Hoàng Văn K có đủ các dấu hiệu cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự như cáo trạng và quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ, hành vi phạm tội: Lợi dụng sự sơ hở của chủ sở hữu trong việc quản lý tài sản, bị cáo đã lén lút trộm cắp rồi nhanh chóng tẩu thoát. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm hại đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ gây tâm lý hoang mang trong quần chúng nhân dân. Vì vậy tính chất vụ án là nghiêm trọng cần phải xử lý nghiêm minh.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ thái độ ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị hại có đơn và xin giảm nhẹ hình phạt, bản thân có thời gian phục vụ trong quân ngũ nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ theo điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng nên khi quyết định hình phạt cần áp dụng khoản 1, 2 Điều 65 BLHS cho bị cáo được cải tạo dưới sự giám sát giáo dục của chính quyền địa phương, để bị cáo thấy được chính sách khoan hồng của pháp luật mà yên tâm cải tạo sớm trở thành công dân có ích cho xã hội.

[5] Về trách nhiệm dân sự:

Theo báo cáo của chị Nguyễn Thị M tài sản bị cáo trộm cắp chị đã được nhận lại đầy đủ. Đối với 01 sim điện thoại, 01 thẻ ngân hàng, 01 căn cước công dân cơ quan điều tra không thu hồi được nhưng chị M không yêu cầu gì và không yêu cầu gì thêm về phần dân sự. Do đó cần công nhận phần dân sự giữa bị cáo và bị hại đã giải quyết xong.

[6] Án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 BLHS; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội quy định mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo Hoàng Văn K phạm tội “Trộm cắp tài sản”

Xử phạt: Bị cáo Hoàng Văn K 09 (chín) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 (mười tám) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao Hoàng Văn K cho UBND phường T, thành phố S, tỉnh Thanh Hóa giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về dân sự: Công nhận phần dân sự giữa bị cáo và bị hại đã giải quyết xong.

Án phí: Bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND TP. Thanh Hóa;
- Công an TPTH;
- Sở tư pháp tỉnh Thanh Hóa;
- Chi cục THADSTPTH;
- Lưu hồ sơ.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Văn Hào

